|  |
| --- |
|  |

**PHÒNG GD&ĐT HUYỆN CƯ JÚT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG TH NGÔ QUYỀN                             Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Nam Dong, ngày 10 tháng 9 năm 2018.*

**PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ**

**NĂM HỌC 2018 – 2019**

Năm học 2018 - 2019 là năm học thứ 4 thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XV và Đại hội Đảng bộ tỉnh Đăk Nông lần thứ V nhiệm kì 2015-2020; Chương trình hành động số 74-CTr/TU ngày 27/8/2014. Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình sách giáo khoa phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình sách giáo khoa. Sở GD và ĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTH năm học 2018-2019; “Tiếp tục đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục’’ và Chủ đề thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học’’;

Căn cứ vào tình hình thực tế của trường, trên cơ sở phát huy những kết quả đạt được trong năm học vừa qua, trường Tiểu học Ngô Quyền xây dựng phương hướng nhiệm vụ năm học 2018-2019 trên cơ sở nhiệm vụ trọng tâm của ngành và hướng dẫn nhiệm vụ năm học cấp Tiểu học, tập trung vào một số nội dung sau:

**A. NHIỆM VỤ CHUNG:**

1. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện nhà trường.

2. Tích cực tham mưu với các cấp xây dựng và sửa chữa CSVC đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân,nhằm đảm bảo các yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Luôn học hỏi nâng cao năng lực cán bộ quản lí và năng lực giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông. Tích cực đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lí, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong nhà trường, khuyến khích sự sáng tạo và đề cao trách nhiệm của giáo viên và nhân viên.

4. Thực hiện tốt nội dung dạy học theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và đánh giá học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo chương trình mới.

5. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật; tạo cơ hội thuận lợi tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Duy trì vững chắc và củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2015-2020.

6. Nâng cao về chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phụctiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục.

7. Thực hiện công văn số 116/CV/GD&DT huyện Cư Jút. Nhiệm vụ giáo dục tiểu học của phòng Giáo Dục Và Đào Tạo huyện Cư Jút Năm học 2018-2019 ngày 18/9/2018.

**B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:**

**I. Đặc điểm tình hình:**

**1. Về học sinh:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| THÔNG TIN HỌC SINH | | | | | | | | | | | | | |
| **Khối** | **GVCN** | **Số HS** | **Nữ** | **Dân tộc** | | **Hộ nghèo** | | **Cận nghèo** | | **Đội viên** | | **Khuyết**  **tật** | |
| TS | Nữ | TS | Nữ | TS | Nữ | TS | Nữ | TS | Nữ |
| 1A | Phạm Thị Nga | 24 | 15 | 9 | 5 | 2 | 1 | 2 | 2 |  |  |  |  |
| 1B | Ngô Thị Thuỷ | 24 | 9 | 6 | 4 |  |  | 5 | 3 |  |  |  |  |
|  | **Cộng** | **48** | **24** | **15** | **9** | **2** | **1** | **7** | **5** |  |  |  |  |
| 2A | Nguyễn Thị Lý | 20 | 10 | 6 | 2 | 1 | 1 | 1 | 0 |  |  |  |  |
| 2B | Dương Thị Bạch Út | 20 | 10 | 8 | 5 | 1 | 0 | 1 | 1 |  |  |  |  |
|  | **Cộng** | **40** | **20** | **14** | **7** | **2** | **1** | **2** | **1** |  |  |  |  |
| 3A | Nguyễn Thị Hoà | 35 | 15 | 14 | 6 | 4 | 2 | 1 | 1 | 0 | 0 | 2 |  |
|  | **Cộng** | **35** | **15** | **14** | **6** | **4** | **2** | **1** | **1** | **0** | **0** | **2** |  |
| 4A | Vũ Thị Lan | 19 | 11 | 7 | 5 | 3 | 2 | 1 | 1 | 19 | 11 | 1 | 1 |
| 4B | Nguyễn Thị Lan | 21 | 12 | 11 | 7 | 3 | 21 | 1 | 1 | 21 | 12 | 0 | 0 |
|  | **Cộng** | **40** | **23** | **18** | **12** | **6** | **4** | **2** | **2** | **40** | **23** | **1** | **1** |
| 5A | Nguyễn Thị Hiền | 18 | 7 | 8 | 3 | 0 | 0 | 2 | 0 | 18 | 7 | 0 | 0 |
| 5B | Lê Thị Len | 18 | 6 | 9 | 3 | 1 | 0 | 2 | 1 | 18 | 6 | 0 | 0 |
|  | **Cộng** | **36** | **13** | **17** | **6** | **1** | **0** | **4** | **1** | **36** | **13** | **0** | **0** |
|  | **Tổng cộng** | **199** | **95** | **61** | **40** | **15** | **8** | **16** | **10** | **76** | **36** | **3** | **2** |

Tuyển sinh vào lớp 1: 47

- Học 2 buổi/ngày:  9/9 lớp.

**2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên**:

- Tổng số: 22 (Nữ: 20)

 Trong đó: (BGH: 02; Kế toán: 01; Y tế: 0; Văn thư : 01; Bảo vệ: 01; Thư viện: 01; GVVH: 13; GVBM: 03)

- Trình độ đào tạo:  Đại học: 14; Cao đẳng: 03; THSP: 03; Sơ cấp: 01.

- CBQL giỏi cấp Tỉnh: 0

- GVDG cấp huyện: 7

- GVDG cấp Tỉnh: 3

- CSTĐ cơ sở:1

- CSTĐ Tỉnh: 0

- Tổng số đảng viên: 14 (Nữ: 13);

**3. Thuận lợi, khó khăn:**

**3.1. Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp phòng Giáo Dục và Đào Tạo huyện Cư Jút

- Cấp Uỷ Đảng và chính quyền địa phương xã Nam Dong tâm huyết với sự nghiệp giáo dục. Các đoàn thể chính trị xã hội luôn quan tâm chăm lo, ủng hộ sự nghiệp giáo dục của nhà trường. Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động nhiệt tình, thực sự là cầu nối giữa nhà trường và gia đình để cùng chăm lo giáo dục học sinh.

- Chi bộ Đảng luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm, đủ điều kiện lãnh đạo các hoạt động của nhà trường.

- Tập thể Hội đồng sư phạm đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ lẫn nhau; có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, tinh thần trách nhiệm cao trong công việc được giao. Có lòng nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, có năng lực sư phạm và ý thức cầu tiến.

- Đội ngũ giáo viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ trên chuẩn cao, có kinh nghiệm và tâm huyết với nghề. Chất lượng các giờ lên lớp có hiệu quả, tạo được hứng thú, phát huy tính chủ động, tích cực của học sinh.

- Đa số các em học sinh đều ngoan ngoãn, lễ phép.

**3.2. Khó khăn:**

- Trường nằm trên địa bàn nông thôn, có đa số học sinh là con em người lao động, một số phụ huynh đi làm ăn xa nên việc theo dõi, chăm sóc học tập của con em không được thường xuyên. Vì vậy, thầy cô giáo gặp khó khăn trong việc dạy học và nâng cao chất lượng học tập của học sinh.

- CSVC xuống cấp chưa đảm bảo so với yêu cầu dạy và học. Mặt khác, trường còn thiếu các phòng chức năng.

- Một số em chậm phát triển về trí tuệ.

**II. Các hoạt động giáo dục:**

**1. Giáo dục chính trị tư tưởng**:

**1.1.  Cán bộ,  giáo viên, nhân viên:**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả, sáng tạo về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh’’ theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị gắn với thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “ Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; phong trào thi đua “ Dạy tốt – Học tốt” và phong trào “ Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, chú trọng các hoạt động:

+ Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông cho học sinh thông qua các môn học, hoạt động giáo dục và xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa. Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng trong giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh thông qua bộ sách Thực hành giáo dục kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông.

+ Đưa các nội dung giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường. Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn hóa, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, hoạt động ngoại khóa phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương, … làm cho HS hứng thú ham thích đến trường học tập, sinh hoạt.

+ Xây dựng trường lớp “ Xanh – Sạch – Đẹp”, các công trình vệ sinh đảm bảo sạch sẽ.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên phải là tấm gương về đạo đức và tự học, luôn rèn luyện tư cách, phẩm chất đạo đức nhà giáo, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng, đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp, thiếu gương mẫu trong đạo đức lối sống.

**1.2. Đối với học sinh:**

- Tham gia “ Tuần làm quen” đầu năm học mới đối với lớp 1 nhằm giúp học sinh thích nghi với môi trường học tập mới và cảm thấy vui thích khi được đi học.

- Giáo dục học sinh tôn trọng và thực hiện tốt nội quy của nhà trường, chăm chỉ học tập rèn luyện theo năm điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng.

- Xây dựng những thói quen tốt, nề nếp tốt, kỷ luật tự giác, vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng ngăn nắp, lễ phép, tự quản trong học tập và trong sinh hoạt tập thể. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; tổ chức tích cực các hoạt động ngoài giờ lên lớp để học sinh có cơ hội tham gia các “ Trò chơi dân gian và hát dân ca”.

- Sử dụng linh hoạt thời gian tiết chào cờ để lồng ghép tuyên truyền, tổ chức các chương trình vui chơi bổ ích nhằm chuyển tải nhẹ nhàng các chủ đề, chủ điểm của tháng và củng cố kiến thức cho các em học sinh.

- Tổ chức các chương trình hoạt động ngoại khóa: Nói chuyện truyền thống nhân ngày lễ lớn trong năm nhằm xây dựng tinh thần thái độ, học tập tốt, hành vi tốt; tổ chức cho các em chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ, thăm gia đình Mẹ Việt Nam anh hùng, giúp bạn nghèo vượt khó học tập.

**1.3. Chỉ tiêu:**

**1.3.1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

- 100% chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; giữ vững và phát huy cơ quan đạt cơ quan văn hóa.

- 100%  đạt phẩm chất, đạo đức tốt. 

**1.3.2. Đối với học sinh:**

**-**100% chấp hành tốt nội quy của nhà trường.

***-***Phẩm chất: 70% Tốt; 30 Đạt.

**1.4. Biện pháp:**

**1.4.1. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

-  Quán triệt cho cán bộ, giáo viên học tập các NQ của Đảng, chủ trương của Nhà nước, của ngành. Học tập luật công chức, viên chức, Điều lệ trường Tiểu học để nâng cao nhận thức, nâng cao trách nhiệm, ý thức tổ chức của CB, CC, VC.

- Tổ chức tốt những lần sinh hoạt đoàn thể nhằm phát huy quyền làm chủ trường học, tham gia xây dựng nhà trường mạnh về mọi mặt. Qua mỗi phong trào thi đua đều tổng kết, đánh giá (hàng tháng, học kỳ, cả năm) để mỗi cá nhân tự nhận thấy những hạn chế và có biện pháp khắc phục nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, lối sống.

**1.4.2. Đối với học sinh:**

- Đẩy mạnh công tác thi đua khen thưởng, biểu dương, nêu gương người tốt việc tốt, cải tiến việc theo dõi đánh giá, xếp loại thi đua đối với các tập thể lớp. Xây dựng phong trào thi đua liên tục, sôi nổi rộng khắp theo chủ đề, chủ điểm trong từng tháng từng học kỳ. Động viên khen thưởng kịp thời đối với những tập thể, cá nhân có nhiều thành tích cao hoặc tiến bộ trong mỗi đợt thi đua.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với các đoàn thể, gia đình, nhà trường và xã hội để giáo dục đạo đức, kĩ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, các hoạt động giáo dục và xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường. Xây dựng cho học sinh có tác phong nhanh nhẹn, có ý thức tự giác.

**2. Công tác dạy và học:**

**2.1. Những hoạt động cụ thể:**

**2.1.1. Đối với thầy giáo, cô giáo:**

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh, tham gia đầy đủ các buổi Hội giảng ở cụm, ở trường, ở tổ. Thường xuyên dự giờ, thăm lớp rút kinh nghiệm. Đề xuất biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học. Thực hiện đúng, đủ chương trình chính khoá.

- Thực hiện đúng quy định của Chuyên môn, tham gia đầy đủ các chuyên đề; kiểm tra, nhận xét, đánh giá học sinh theo đúng tinh thần của TT 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Tăng cường đánh giá học sinh theo Thông tư 22 thực hiện đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu của Thông tư, đánh giá nhận xét đúng với năng lực học sinh, hướng dẫn học sinh điều chỉnh và sửa sai... Phối hợp chặt chẽ thường xuyên với phụ huynh trong đánh giá nhận xét học sinh.

- Thực hiện tốt nội dung giáo dục về “ Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong các môn học và hoạt động giáo dục.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn, giảng để đổi mới phương pháp dạy và học. Khuyến khích giáo viên soạn, giảng bằng giáo án điện tử và tham gia trao đổi kinh nghiệm ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

**2.1.2. Đối với HS:**

**-**Học tập theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, tự chiếm lĩnh kỹ năng tri thức mới; thực hành vận dụng được các tri thức đã học đưa vào cuộc sống; xây dựng thời gian biểu học tập một cách hợp lý, có ý thức tự học, tự rèn.

- Tham gia đầy đủ các Hội thi do các cấp tổ chức: Viết chữ đúng - Rèn chữ đẹp, giải Toán và Tiếng Anh trên mạng internet (nếu có), bóng đá mi ni, tìm hiểu Pháp luật về ATGT, Vẽ tranh

“ Chiếc mô tô mơ ước”….

**2.2. Chỉ tiêu chuyên môn:**

**2.2.1. Về giáo viên:**

- 100% GV có đầy đủ hồ sơ và thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học, áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực; sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học thường xuyên **trong** mỗi tiết học; GV nghiên cứu làm đồ dùng dạy học phục vụ cho những tiết dạy tốt.

- 100% GV tham gia đăng ký thực hiện nhiệm vụ đổi mới, sáng tạo trong dạy và học.

- Thành lập nhóm nhà giáo cùng nhau phát triển: 02 (Nhóm 1: Tổ 1,2,3; Nhóm 2: Tổ 4, 5)

- Thi GVCN giỏi cấp huyện: 02 GV.

- Soạn giáo án tốt: 01 giáo án/năm/1GV

- Dự giờ: Tổ trưởng: 25 tiết/ năm; GV: 18 - 20 tiết/ năm.

- Thao giảng: 2 tiết/năm/giáo viên.

- Triển khai chuyên đề: 03 GV (TL: 15%).

- Kiểm tra dân chủ: 2 lần/năm.

- Kiểm tra hồ sơ Tổ: 2 lần/năm.

- Kiểm tra đột xuất: 1 lần/GV/năm.

- Kiểm tra theo QĐ 14 (Chuẩn NNGVTH): 16 GV ( Tỉ lệ: 100%).

- Kiểm tra chuyên môn, chuyên đề: 6 giáo viên (Tỉ lệ: 37,5%).

- Kiểm tra nội bộ: 3 giáo viên ( Tỉ lệ: 18,8%).

**2.2.2.** **Về học sinh:**

- Học sinh được xét hoàn thành chương trình lớp học và chương trình tiểu học:

+ Hoàn thành chương trình lớp học: 98 %

+ Hoàn thành CTTH:  100%

- Khen thưởng HS cuối năm: 65%

- Lớp Tiên tiến:6 lớp/9 lớp.

- Chỉ tiêu về các nội dung giao lưu:

   \*  Giải Toán trên mạng Internet (nếu có), đạt:

- Cấp trường: 15 em

- Cấp huyện: 05 em

- Cấp tỉnh: 02 em

     \* Tiếng Anh trên mạng Internet (nếu có), đạt:

- Cấp trường: 10 em

- Cấp huyện: 03 em

- Cấp tỉnh: 02 em

      \* Thi “ Viết chữ đúng – Rèn chữ đẹp”, đạt:

          - Cấp trường: 15 em

- Cấp huyện: 05 em

- Cấp tỉnh: 02 em

**2.3. Biện pháp:**

**2.3.1. Đối với giáo viên:**

- 100% GV thực hiện đúng quy chế Chuyên môn.

- 100% GV thực hiện đúng và đầy đủ kế hoạch soạn, giảng, kiểm tra, chấm bài thật nghiêm túc, khách quan, công bằng; chuẩn bị tốt đồ dùng dạy học khi lên lớp. Tổ chuyên môn thực hiện kiểm tra, dự giờ hàng tháng theo đúng chỉ tiêu, tổ chức trao đổi kinh nghiệm về chuyên môn, phương pháp giảng dạy tích cực để nhân rộng các tiết dạy tốt. Đánh giá xếp loại HS theo đúng Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Sinh hoạt chuyên môn nội dung phong phú, dân chủ, thân thiện.

**-**Giáo viên cần nắm vững chương trình, SGK, mục tiêu từng bài dạy, từng môn. Chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, bám sát mục tiêu và chuẩn kiến thức kĩ năng. Đầu tư cho việc soạn giảng, lựa chọn đồ dùng dạy học và tổ chức các hoạt động dạy học phù hợp với trình  độ học sinh và kích thích học sinh tích cực hoạt động.

**2.3.2. Đối với HS:**

- 100% học sinh xây dựng tốt thái độ chủ động, tích cực trong học tập.

- 100% học sinh có sách, vở, dụng cụ học tập đầy đủ.

- Có nhiều HS hăng hái đăng ký tham gia các phong trào các cấp tổ chức.

**3. Công tác khác:**

**3.1. Chi bộ:**

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền, công đoàn, các đoàn thể thực hiện tốt các cuộc vận động. Nêu cao tính gương mẫu và sức chiến đấu của mỗi đảng viên.

- Vận động quần chúng, xây dựng khối đoàn kết nội bộ, giữ vững danh hiệu Chi bộ trong sạch vững mạnh. Nâng cao chất lượng đảng viên, phân công đảng viên giúp đỡ quần chúng ưu tú để phát triển Đảng. Trong năm học phấn đấu kết nạp 01 đảng viên mới.

- Chi bộ đạt: Chi bộ trong sạch vững mạnh năm 2018.

**3.2. Công đoàn:**

***-***Công đoàn phối hợp với nhà trường thực hiện tốt cuộc vận động: “ Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”.

- Vận động quần chúng xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Phát huy chức năng “ Tham, giám, vận, xây”. Luôn xây dựng khối đoàn kết nội bộ. Tăng cường thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của đoàn viên.

- Xây dựng tốt các loại quỹ tình thương. Không vi phạm kế hoạch hóa gia đình; 100% gia đình cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt gia đình văn hóa.

- Năm 2018, cơ quan đạt cơ quan văn hóa.

- Phấn đấu Công đoàn đạt danh hiệu Công đoàn cơ sở Vững mạnh năm học 2018-2019.

- Chọn công đoàn viên ưu tú giới thiệu cho Đảng: 01 công đoàn viên.

- Giới thiệu 01công đoàn viên ưu tú để xét kết nạp đảng.

**3.4. Liên đội:**

- Chú trọng công tác giáo dục về “ Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, qua đó giáo dục truyền thống yêu quê hương đất nước, ý thức tổ chức kỷ luật cho các em. Giáo dục HS lối sống văn minh, cách ứng xử văn hoá, tự tin. Phấn đấu trở thành con ngoan trò giỏi, đội viên tốt, cháu ngoan Bác Hồ.

- Giáo dục đạo đức, chấp hành nghiêm túc pháp luật: An toàn giao thông; quyền và bổn phận trẻ em, dinh dưỡng học đường, phòng chống bệnh dịch,... Tổ chức các trò chơi dân gian, kể chuyện về Bác Hồ, múa hát sân trường...; nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt Đội, sinh hoạt Sao, thường xuyên đổi mới nội dung hoạt động nhằm làm cho các em hứng thú sinh hoạt.

- Tổ chức tốt hoạt động Lễ - Hội, các chuyên đề, chuyên hiệu công tác Đội và phong trào thiếu nhi có tác dụng giáo dục thiết thực. Bồi dưỡng kỹ năng sống cho HS, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

- Liên đội, đạt: Liên đội Xuất sắc cấp huyện.

- Hoàn thành và đạt giải cao các phong trào lớn do Hội đồng đội huyện tổ chức.

**3.5. Công tác phổ cập GD Tiểu học:**

- Thực hiện công tác tuyển sinh đúng quy chế của Phòng GD&ĐT, tiến hành biên chế lớp học hợp lý về số lượng, đảm bảo phù hợp với điều kiện của nhà trường. Huy động 100% học sinh 6 tuổi vào học lớp 1. Đảm bảo duy trì sĩ số của các lớp; chấn chỉnh tình trạng đi học không chuyên cần. Không để học sinh bỏ học vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

- Hoàn thành công tác điều tra cơ bản một cách chính xác, kịp thời; hồ sơ sổ sách đầy đủ, rõ ràng, khoa học. Phấn đấu duy trì các chỉ tiêu để được công nhận hoàn thành phổ cập GDTH đúng độ tuổi năm 2018.

**3.6. Văn thể mỹ**:

- Nâng cao chất lượng hoạt động văn thể mỹ. Tăng cường công tác quản lý việc thực hiện chương trình dạy học chính khoá các môn: Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật và các hoạt động ngoại khoá cho học sinh.

- Duy trì phong trào trò chơi dân gian trong nhà trường. Tổ chức tốt các hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao,...

**3.7. Văn thư – Kế toán:**

- Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm; thực hiện tốt ba công khai trong nhà trường. Thực hiện nghiêm túc các quy định của luật phòng chống tham nhũng, luật thực hành tiết kiệm và chống lãng phí.

- Báo cáo hàng tháng hoặc định kỳ với phòng GD và các cơ quan khác kịp thời và chính xác. Lưu trữ công văn đi, công văn đến, chứng từ thu, chi một cách khoa học. Thực hiện đúng, đủ mọi chế độ chính sách, quyền lợi cho CB, GV, NV.

- Công khai thu, chi tài chính dân chủ hàng tháng.

- Quản lý thu, chi đúng nguyên tắc tài chính, đúng mục đích và tiết kiệm.

**3.8. Thư viện – Thiết bị:**

**3.8.1. Thư viện:**

- Có kế hoạch xây dựng thư viện với nhiều hoạt động thu hút như: giới thiệu sách tư liệu ... trong buổi họp hội đồng hàng tháng.

- Bổ sung sách tham khảo, báo-tạp chí phục vụ cho GV; sách thiếu nhi phục vụ học sinh.

- Tổ chức cho học sinh đọc sách, mượn sách và giáo dục học sinh có ý thức bảo quản sách, duy trì văn hóa đọc sách của học sinh tại Thư viện.

- Khuyến khích các lớp xây dựng kệ sách ở mỗi lớp, tạo điều kiện cho học sinh tự giác giữ gìn sách và ham thích đọc sách.

- Phối hợp cùng Liên Đội tổ chức hội thi: Kể chuyện theo sách.

**3.8.2. Thiết bị:**       .

- Phục vụ đầy đủ sách nghiệp vụ cho giáo viên, các loại sách báo, tư liệu ... để giáo viên, học sinh học tập, nghiên cứu và tham khảo.

- Lập kế hoạch mua sắm trang thiết bị cần thiết phục vụ cho hoạt động dạy và học. Khuyến khích giáo viên sử dụng các thiết bị, đồ dùng được cấp và tự làm để đáp ứng đổi mới phương pháp giảng dạy đạt hiệu quả cao.

- Luôn thống kê việc sử dụng ĐDDH từng giáo viên hàng tháng, học kì, năm học.

**3.9.** **Y tế học đường:**

- Đảm bảo việc chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho CB - GV và học sinh.

- Vận động học sinh tham gia BHYT 100% và BHTT với tỷ lệ cao.

- Tham mưu tốt với Trạm y tế tổ chức khám bệnh, sổ giun định kỳ cho học sinh.

**3.10. Công tác quản lý và xây dựng đội ngũ giáo viên:**

- Tập trung xây dựng đội ngũ giáo viên ngày càng vững mạnh về chuyên môn, nghiệp vụ và về tư tưởng đạo đức. Thực hiện đúng đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước. Đặc biệt thực hiện tốt cuộc vận động “ Nói không với việc vi phạm đạo đức nhà giáo” và " Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".

- Luôn chú trọng bồi dưỡng năng lực cho giáo viên về nội dung, quan điểm đổi mới về dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng .

- Tăng cường quản lý đội ngũ thông qua đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn Phó Hiệu trưởng, chuẩn Nghề nghiệp giáo viên Tiểu học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý chỉ đạo và trong đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ. Tranh thủ sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng và phát huy tốt vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng giáo dục, tiếp tục thực hiện tốt phương châm “ Kỷ cương nghiêm, chất lượng thực, hiệu quả cao”. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành quản lý giáo dục; tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho CB – GV –NV và học sinh; cải cách công tác hành chính, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cơ quan.

- Chỉ đạocông tác thanh tra, kiểm tra có chiều sâu. Tăng cường công tác thanh kiểm tra đột xuất để đánh giá đúng người, đúng việc.

- Cải tiến nội dung sinh hoạt tổ với hình thức phong phú, sát thực tế, đạt hiệu quả.

**3.11. Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua**:

- Đẩy mạnh việc thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động: “ Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; cuộc vận động “ Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; phong trào “ Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; phong trao thi đua “ Dạy tốt – Học tốt” ... tạo sự chuyển biến tích cực rõ nét về chất lượng giáo dục.

- Triển khai lồng ghép, tích hợp nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua trong chương trình giảng dạy. Tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm sau mỗi học kỳ, mỗi đợt thi đua.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động giáo dục theo chủ điểm, giáo dục truyền thống, giáo dục ngoài giờ lên lớp. Xây dựng nếp sống văn hoá, kỷ cương, nề nếp, thực hiện kỷ luật tích cực hiệu quả.

- Tổ chức thu hút HS tham gia các hoạt động văn nghệ, trò chơi dân gian các hội thi năng khiếu, văn nghệ, TDTT, … nhằm thúc đẩy HS học tập, rèn luyện kỹ năng sống, ….

**IV. Những chỉ tiêu cơ bản cần phấn đấu:**

**1. Về học sinh:**

-  Tổng số học sinh: 199 em.

+ Học tập: HT tốt: 50 %; Hoàn thành: 48%; Chưa HT: 2%

+ Phẩm chất Tốt: 68%; Đạt: 30 %; CCG: 2%

+ Năng lực: Tốt: 68%; Đạt: 30 %; CCG: 2%

- Xếp loại giáo dục cuối năm:

+  Hoàn thành chương trình Tiểu học: 100%.

+  Hoàn thành chương trình lớp học: 98%

- Khen thưởng HS cuối năm, tiên tiến xuất sắc:67 em đạt: 33,66%., lĩnh vực 70 em, đạt: 35,7%.

**2. Về giáo viên:**

- Phẩm chất đạo đức: 100% Tốt.

- Danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở: 01 (CB, GV)

- Xếp loại Lao động Tiên tiến: cấp huyện 50%.

- Xếp loại công viên chức :

+ Hoàn thành Xuất sắc: 20%.

+ Hoàn thành Tốt: 80%.

- Xếp loại chuẩn NNGVTH:

+ Xuất sắc: 80%.

+ Khá: 20%.

- Khen thưởng :

+ UBND khen : 10 (đ/c)

+ UBND tỉnh : 01 (đ/c).

**3. Đối với trường và đoàn thể:**

- Trường: Tập thể Lao động Tiên tiến năm học 2018-2019 và UBND huyện khen thưởng.

- Cơ quan: Cơ quan Văn hóa năm 2018.

- Chi bộ: Chi bộ trong sạch vững mạnh năm 2018.

- Công đoàn: CĐCS vững mạnh năm học 2018-2019.

- Liên đội: Liên đội Xuất sắc.

Năm học 2018 – 2019 thầy và trò trường TH Ngô Quyền tiếp tục phát huy hơn nữa những thành tích đã đạt được, khắc phục những hạn chế của năm học trước, quyết tâm phấn đấu hoàn thành Xuất sắc phương hướng nhiệm vụ năm học.

Để đạt được yêu cầu trên, trường TH Ngô Quyền rất mong nhận được sự quan tâm của PGD, của cấp uỷ Đảng, UBND xã Nam Dong, các ban ngành trong xã và Ban đại diện hội cha mẹ học sinh để động viên thầy cô giáo gắng công dạy dỗ và khuyến khích học sinh ra sức học hàn**h** nhằm góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học 2018 - 2019.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**HIỆU TRƯỞNG**

**(Đã ký)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | | **DANH HIỆU ĐĂNG KÝ THI ĐUA** | | | | | | | | | | |
| STT |  | Tổng số | KHỐI 1 | | KHỐI 2 | | KHỐI3 | | KHỐI 4 | | KHỐI 5 | |
|  |  |  | TS | % | TS | % | TS | % | TS | % | TS | % |
| 1 | **Toán** | 199 | 48 |  | 40 |  | 35 |  | 40 |  | 36 |  |
|  | Hoàn thành tốt | 75 | 20 | 41,7 | 16 | 40 | 12 | 34,2 | 13 | 32,5 | 14 | 38,8 |
|  | Hoàn thành | 118 | 25 | 52,1 | 24 | 60 | 20 | 57,8 | 27 | 67,5 | 22 | 61,2 |
|  | Chưa hoàn thành | 6 | 3 | 6, 2 |  |  | 3 | 8,5 | 0 |  |  |  |
| 2 | **Tiếng Việt** | 199 | 40 |  | 40 |  | 35 |  | 40 |  | 36 |  |
|  | Hoàn thành tốt | 56 | 12 | 25,0 | 10 | 25 | 8 | 23,0 | 13 | 32,5 | 13 | 36,1 |
|  | Hoàn thành | 80 | 33 | 68,8 | 29 | 72,5 | 24 | 68,5 | 27 | 47,5 | 23 | 63,9 |
|  | Chưa hoàn thành | 7 | 3 | 6,2 | 1 | 2,5 | 3 | 8,5 | 0 |  |  |  |
|  | **Năng lực phẩm c** | 199 | 48 |  | 40 |  | 35 |  | 40 |  | 36 |  |
|  | Hoàn thành tốt | 83 | 12 | 25,0 | 20 | 50,0 | 20 | 57,8 | 14 | 53,8 | 17 | 47,2 |
|  | Hoàn thành | 108 | 33 | 68,8 | 19 | 47,5 | 12 | 34,2 | 26 | 46,2 | 19 | 52,8 |
|  | Chưa hoàn thành | 7 | 3 | 6,2 | 1 | 2,5 | 3 | 8,5 | 0 |  |  |  |
| 3 | **Kiến thức k năng** | 199 | 48 |  | 40 |  | 35 |  | 40 |  | 36 |  |
|  | Hoàn thành tốt | 75 | 12 | 25,0 | 20 | 50 | 20 | 57,8 | 11 | 27,5 | 12 | 33,3 |
|  | Hoàn thành | 117 | 33 | 68,8 | 19 | 47,5 | 12 | 34,2 | 29 | 72,5 | 24 | 66,7 |
|  | Chưa hoàn thành | 7 | 3 | 6,2 | 1 | 2,5 | 3 | 8,5 | 0 |  |  |  |
|  | Hoàn thành CTLH | 192 | 45 | 93,7 | 39 | 97,5 | 32 | 91,5 | 40 | 100 | 36 | 100 |
|  | Lưu ban | 7 | 3 | 6,3 | 1 | 2,5 | 3 | 8,5 | 0 |  |  |  |
|  | Tập thể lớp |  | 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Tiên tiến XS |  | 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Khối |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Tiên tiến |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | HTCTTH |  |  |  |  |  |  |  |  |  | **36** | **100** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |